

Số: 2465/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 29 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính của Sở Tài chính,
Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của
ngành Tài chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2069/QĐ-BTC ngày 27/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2070/QĐ-BTC ngày 27/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực quản lý tài chính doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính.

Căn cứ Quyết định số 1844/QĐ-BTC ngày 08/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý tài chính doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-BTC ngày 24/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 209/QĐ-BTC ngày 13/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở,

ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã về việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3033/TTr-STC ngày 25/10/2018 và Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số ~~290~~290/TTr-VPUBND ngày 26/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH

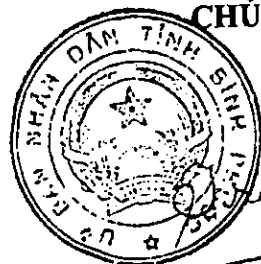
Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này bộ thủ tục hành chính của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Tài chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính của Sở Tài Chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KSTTHC;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH ^K

Nguyễn Văn Trâm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH TỈNH BÌNH PHƯỚC**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2465/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính	Trang
I. Lĩnh vực Quản lý công sản			
1	BTC-287406	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	5
2	BTC-287400	Mua hoá đơn lẻ	7
3	BTC-287399	Mua quyền hoá đơn	9
4	BTC-287162	Xác lập sở hữu nhà nước đối với công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung	11
II. Lĩnh vực Quản lý Giá			13
1	BTC-287032	Kê khai giá	13
2	BTC-287033	Quyết định giá	19
3	BTC-287031	Đăng ký giá	28
III. Lĩnh vực Ngân sách			
1	BTC-286766	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	37
IV. Lĩnh vực tài chính doanh nghiệp			
1	BTC-287109	Cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí cấp bù miễn thuế lợi phí.	44
2	BTC-287404	Cấp tạm ứng kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị	46
3	BTC-287147	Cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị	48
4	BTC-287105	Quyết định và công bố giá trị doanh nghiệp	50
5	BTC-287106	Phê duyệt phương án cổ phần hóa	53

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính	Trang
1	BTC-287400	Mua hoá đơn lẻ	55
2	BPC-284366	Mua quyền hoá đơn	57

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

- Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính của Sở Tài Chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

STT	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính
1	T-BPC-283789	Thủ tục Xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất hoặc tính thu tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê của doanh nghiệp được phép chuyển mục đích sử dụng đất tại vị trí cũ.
2	T-BPC-283790	Thủ tục Xác định giá bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời
3	T-BPC-283791	Thủ tục Mua bán hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước
4	T-BPC-283792	Thủ tục Xác lập sở hữu nhà nước đối với công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung
5	T-BPC-283793	Thủ tục Xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất
6	T-BPC-283794	Thủ tục Xem xét việc sử dụng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương quản lý, để thanh toán Dự án BT đầu tư xây dựng công trình tại vị trí mới
7	T-BPC-283795	Thủ tục Kê khai giá
8	T-BPC-283796	Thủ tục Quyết định giá
9	T-BPC-283797	Thủ tục Đăng ký giá
10	T-BPC-283798	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách
11	T-BPC-283799	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các dự án đầu tư
12	T-BPC-283800	Thủ tục cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí cấp bù miễn thuế lợi phí thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Mua hoá đơn lẻ. Mã số hồ sơ: BTC-287400

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Đơn vị có nhu cầu mua hóa đơn lẻ có văn bản đề nghị mua hóa đơn gửi đến bộ phận tiếp nhận của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đơn vị đóng trụ sở.

- Bước 2: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện công văn đề nghị và các hồ sơ liên quan bán hóa đơn theo số lượng đăng ký, phù hợp với thực tế tài sản bán.

Ghi chú: Người được cơ quan cử đi mua hóa đơn phải xuất trình các giấy tờ có liên quan đến việc mua hóa đơn cho cơ quan tài chính; cụ thể:

- Giấy giới thiệu kèm theo công văn đề nghị được mua hóa đơn do người đứng đầu cơ quan ký, đóng dấu: 01 bản chính;

- Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu (còn trong thời hạn sử dụng theo quy định của pháp luật) của người trực tiếp mua hóa đơn; Trường hợp cơ quan tài chính truy xuất được dữ liệu về người được cơ quan cử đi mua hóa đơn từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không phải xuất trình các giấy tờ này;

- Quyết định xử lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền và các giấy tờ có liên quan đến việc bán tài sản: 01 bản sao.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Giấy giới thiệu kèm theo công văn đề nghị mua hóa đơn bán tài sản công do người đứng đầu cơ quan ký, đóng dấu: 01 bản chính;

+ Quyết định xử lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền: 01 bản sao;

+ Các văn bản, giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan tổ chức xử lý bán tài sản công.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

h) Lệ phí: Không có

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
 - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công
-

2. Mua quyền hoá đơn. Mã số hồ sơ: BPC-284366

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Đơn vị có nhu cầu mua hóa đơn có văn bản đề nghị mua hóa đơn, gửi đến bộ phận tiếp nhận của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi đơn vị đóng trụ sở.

- Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ mua hóa đơn của đơn vị, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện phải kiểm tra, nếu đúng đối tượng quy định thì bán hóa đơn cho đơn vị (đối với trường hợp mua hóa đơn lần đầu) hoặc vào tình hình quản lý sử dụng hóa đơn lần trước của đơn vị để xem xét, quyết định số lượng quyền hóa đơn bán (đối với trường hợp mua hóa đơn các lần tiếp theo).

Ghi chú: Người được cơ quan cử đi mua hóa đơn phải xuất trình các giấy tờ có liên quan đến việc mua hóa đơn cho cơ quan tài chính; cụ thể:

- Giấy giới thiệu kèm theo công văn đề nghị được mua hóa đơn do người đứng đầu cơ quan ký, đóng dấu: 01 bản chính;

- Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu (còn trong thời hạn sử dụng theo quy định của pháp luật) của người trực tiếp mua hóa đơn; Trường hợp cơ quan tài chính truy xuất được dữ liệu về người được cơ quan cử đi mua hóa đơn từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không phải xuất trình các giấy tờ này.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Giấy giới thiệu kèm theo công văn đề nghị mua hóa đơn do người đứng đầu cơ quan ký, đóng dấu: 01 bản chính;

+ Các văn bản, giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan tổ chức xử lý bán tài sản công.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện xem xét, quyết định số lượng quyền hóa đơn bán cho cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản công.

h) Lệ phí: Không có

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
 - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công
-

